

Bản án số: 44/2018/HS-PT
Ngày 27-6-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Long Kiểm.

Các Thẩm phán: Ông Lê Xuân Sơn;

Ông Lộc Sơn Thái.

- Thư ký phiên tòa: Bà Tạ Thị Hồng Trâm – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:
Bà Lương Thị Hòa – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 47/2018/TLPT-HS ngày 07 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo Lương Trà G do có kháng cáo của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 07/2018/HS-ST ngày 29 tháng 3 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Bị cáo bị kháng cáo:

Lương Trà G, sinh ngày 21 tháng 7 năm 1994 tại xã Đ, huyện B, tỉnh Lạng Sơn.

Nơi đăng ký hộ khẩu và chỗ ở hiện nay: Thôn M, xã Đ, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông L và bà N; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/7/2017 đến nay; có mặt.

- Bị hại: Anh A, sinh năm 1996; nơi cư trú: Thôn Q, xã L, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Ông A1 và ông A2 – Luật sư của Công ty Luật trách nhiệm hữu hạn A3 thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội; cả hai đều có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh G1, sinh năm 1997; nơi cư trú: Thôn N1, xã L1, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

2. Anh G2, sinh năm 1988; nơi cư trú: Thôn N3, xã L1, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

3. Anh T, sinh năm 1998; nơi cư trú: Thôn N4, xã L1, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

4. Anh H, sinh năm 1997; nơi cư trú: Thôn K, xã C, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh P; vắng mặt.

2. Anh P1; vắng mặt.

3. Anh P2; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều tối ngày 14/7/2017, G1 tổ chức ăn cơm, uống rượu tại nhà ở thôn N1, xã L1, huyện B và có mời một số bạn bè đến dự gồm: Lương Trà G, G2, H, T, sau đó có thêm P, P2, P1 cùng tham gia. Đến khoảng 21 giờ 30 phút thì cả nhóm cùng nhau ra chợ L1 uống bia sau đó đến 22 giờ 30 phút cả nhóm lại cùng nhau xuống xã C, huyện B để hát Ka-ra-o-ke và đi bằng 03 xe mô tô trong đó: Lương Trà G điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng mang biển kiểm soát 12S1-086.88 chở G2; G1 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Gravita màu đỏ- đen mang biển kiểm soát 12P1-3885 chở T và H; P điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu trắng mang biển kiểm soát 12H1-6609 chở P2 và R1. Trên đường đi, G1, T và H có gặp xe mô tô nhãn hiệu Honda SH màu trắng mang biển kiểm soát 20B1-429.35 do A điều khiển chở V và xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RS màu sơn đỏ - đen mang biển kiểm soát 12S1-2537 do H1 điều khiển chở R đi cùng chiều. Hai bên có lời qua tiếng lại, thách đố nhau nên cả hai xe đã dừng lại và xảy ra xô sát. G1, T và H đã dùng chân tay đánh A và V gây thương tích. Cùng lúc đó, Lương Trà G với G2 đi trước không thấy mọi người đâu nên đã quay lại và nhìn thấy đánh nhau. H giơ tay ra vẫy và nói: “Đây rồi”; Lương Trà G với G2 thấy G1, T, H đang đánh A và V nên cũng lao vào đánh. V bỏ chạy, Lương Trà G với G2 đuổi theo. Trong khi đuổi theo, Lương Trà G có cầm hòn đá ném trúng đầu V gây thương tích. Sau đó, Lương Trà G với G2 quay lại đánh A, cả 05 người cùng đánh nên A không còn khả năng chống cự. A rút điện thoại ra để gọi cho người thân, cầu cứu thì bị Lương Trà G giật lấy chiếc điện thoại cho vào túi quần đang mặc và tiếp tục đánh A thêm 02-03 phút nữa. Cùng lúc đó, T cũng xông vào đánh A thì bị rơi dép nên đã bật pin điện thoại lên tìm, khi soi thì thấy H đang cầm một sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng đưa cho G2, sau đó G2 có cầm sợi dây chuyền đưa vào tay cho A và nói: “Dây chuyền của anh đây anh cất đi”. Do bị nhiều người lao vào đánh nên A tiếp tục lấy chiếc điện thoại Iphone 6s plus ra để gọi cho người thân cầu cứu lần thứ hai thì bị một người khác túm giật không cho

gọi, làm điện thoại rơi xuống đất và A đã nhanh chóng nhặt lại nên không bị mất. Khi thấy không có người đánh nữa, A đã bò đến chỗ xe SH nhưng khi vừa ngồi lên trên yên xe thì thấy H đi vào và nói: “Anh Dững ơi để em lấy xe đưa anh về nhé”. Lo sợ lại bị cướp xe máy nên A đã vội vàng với tay rút chìa khóa xe ra thì Lương Trà G lao vào túm lấy tay và giằng lại làm chìa khóa bị bẻ cong. Đồng thời, T có dùng chân đạp một phát trúng vào xe A làm cả người và xe đổ xuống đường. H1, R đến để can ngăn thì Lương Trà G và H lao vào đánh nên H1, R bỏ chạy. Lương Trà G, T, G2, H, G1 lại tiếp tục lấy xe mô tô đuổi theo đến thị trấn Bắc Sơn, huyện Bắc Sơn.

Sau khi đi khỏi thì P, P1 và P2 vừa đến, thấy A đang ngồi bệt trên nền đường hai tay ôm đầu, xe máy vẫn đổ nằm ở đường. Mọi người đã cùng nhau dìu A dậy và dựng xe máy lên, thì thấy A nói là bị cướp điện thoại và mất dây chuyền. A cắm chìa khóa vào ổ để mở thì không mở được nên mới phát hiện chìa khóa xe đã bị bẻ cong; P2 hộ nấn lại chìa khóa. Sau khi mở được ổ khóa, A đã bật sáng đèn pha của xe SH để bản thân và P, P1, P2 tìm xung quanh nhưng không thấy điện thoại và dây chuyền nên đã cùng nhau đi về.

Khi Cơ quan Công an huyện Bắc Sơn gọi các đối tượng trong vụ án đến làm việc thì Lương Trà G, G2, G1, H chạy xuống thị trấn X, huyện Y, tỉnh Thái Nguyên thuê nhà nghỉ ngủ qua đêm. Sáng hôm sau, trên đường về sợ hành vi chiếm đoạt tài sản là chiếc điện thoại bị phát hiện, Lương Trà G nhờ bạn tìm người cất hộ nhưng không được. Lương Trà G đã cất giấu chiếc điện thoại vào bụi cây ven đường quốc lộ 1-B. Sau đó, đến Ủy ban nhân dân xã L1 trình diện Cơ quan Công an.

Quá trình điều tra ban đầu, Lương Trà G khai là được giật chiếc điện thoại từ tay của A với mục đích để không cho A gọi điện cho người thân, mục đích cất giấu điện thoại là để sử dụng nhưng sau đó đã thay đổi lời khai là nhặt được chiếc điện thoại ở trên đường, mục đích cất giấu điện thoại là nếu xác định được chủ sở hữu thì sẽ trả còn không sẽ sử dụng.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 195/2017/TgT ngày 01/9/2017 và số 212/2017/TgT ngày 15/9/2017 của Trung tâm Pháp y tỉnh Lạng Sơn kết luận: “Tỷ lệ tổn thương cơ thể của A tại thời điểm giám định là 10,5% của V là 1%”.

Chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA SH màu trắng biển kiểm soát 20B1-42935 là phương tiện đã bị T đạp đổ trong lúc đánh nhau làm xước một số bộ phận của xe, ngày 23/8/2017 Cơ quan Điều tra đã ra quyết định trưng cầu định giá tài sản trong tố tụng để xác định giá trị thiệt hại. Ngày 25/8/2017, Hội đồng định giá tài sản xác định thiệt hại của chiếc xe trên là 500.000 đồng nên không đủ căn cứ xử lý đối với T về hành vi hủy hoại tài sản.

Đối với chiếc điện thoại Iphone 6, A khẳng định đúng là tài sản bị Lương Trà G chiếm đoạt đêm 14/7/2017, qua kiểm tra thấy chiếc điện thoại vẫn còn nguyên tem bảo hành không bị xây xước thêm. Tuy nhiên, do điện thoại hết pin không kiểm tra được máy có hoạt động hay không, do vậy A từ chối nhận điện

thoại và đề nghị giải quyết khi xét xử tại Tòa án. Giá trị chiếc điện thoại do Hội đồng định giá xác định là 2.500.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 07/2018/HS-ST ngày 29/3/2018 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn quyết định:

1. Tuyên bố bị cáo Lương Trà G phạm tội “Cướp tài sản”
2. Áp dụng khoản 1 Điều 133; Điều 33; điểm b khoản 1 Điều 46; khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999

Xử phạt bị cáo Lương Trà G 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/7/2017.

3. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại:

Áp dụng Điều 30 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tách phần dân sự trong vụ án hình sự đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe để giải quyết bằng một vụ án dân sự theo thủ tục tố tụng dân sự khi bị hại anh A có yêu cầu.

Xác nhận bị cáo Lương Trà G và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh T, G1, G2 và H đã tự nguyện bồi thường cho anh A giá trị sợi dây chuyền, cụ thể mỗi người là 3.600.000 đồng, tổng cộng là 18.000.000 đồng (theo Giấy ủy nhiệm chi chuyển khoản, chuyển tiền điện tử ngày 01/12/2017 giữa Công an huyện Bắc Sơn với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Sơn).

Áp dụng Điều Điều 584, 585, 586 và Điều 589 Bộ luật Dân sự năm 2015: Buộc anh T phải bồi thường giá trị thiệt hại đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda SH màu sơn trắng BKS 20B1-429.35 cho anh A với số tiền là 500.000 đồng.

Ngoài ra Bản án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác theo quy định của pháp luật.

Ngày 16/4/2018, bị hại A kháng cáo yêu cầu tăng mức hình phạt đối với bị cáo hoặc hủy toàn bộ Bản án sơ thẩm để điều tra, bổ sung, làm rõ việc bỏ lọt tội phạm liên quan đến chiếc dây chuyền vàng.

Tại phiên tòa, bị hại A đề nghị Hội đồng xét xử hủy toàn bộ Bản án sơ thẩm để điều tra lại vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh tại phiên tòa phúc thẩm có ý kiến: Đối với chiếc dây chuyền có giá trị 18.000.000 đồng, do xảy ra xô xát vào tối ngày 14/7/2017 nên đã bị rơi xuống đường. Người đầu tiên thấy dây chuyền là H, sau đó H đã đưa cho G2. G2 cầm sợi dây chuyền đưa vào tay cho A và nói: “Dây chuyền của anh đây anh cất đi”. G2 cho rằng đã đưa dây chuyền cho A; còn A cho rằng bản thân mình không được nhận lại dây chuyền. Sự việc trả lại dây chuyền cho bị hại hay chưa đều chưa được Cơ quan Điều tra, đối chất làm rõ. Như vậy, việc điều tra ở cấp sơ thẩm không đầy đủ mà cấp phúc thẩm không thể bổ sung được. Đề nghị Hội đồng xét xử, căn cứ điểm c, khoản 1 Điều 355,

Điều 358 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; hủy Bản án sơ thẩm để điều tra lại theo thủ tục chung.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại có ý kiến: Nhất trí với quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh tại phiên tòa, đề nghị Hội đồng xét xử, hủy toàn bộ Bản án sơ thẩm để điều tra lại vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị hại và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại đề nghị Hội đồng xét xử hủy toàn bộ Bản án sơ thẩm để điều tra lại vụ án vì các lý do như sau: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử vắng mặt bị hại và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại là vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng, ảnh hưởng đến quyền lợi của bị hại; các cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm, chưa làm rõ nội dung liên quan đến việc bị hại, bị giật mất chiếc dây chuyền vàng trị giá 18.000.000 đồng; bị hại, bị rất nhiều người đánh, gây thương tích nhưng từ giai đoạn điều tra đến khi xét xử, chưa xem xét đến bồi thường thiệt hại về sức khỏe của bị hại; bị cáo Lương Trà G quanh co chối tội, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 03 năm tù là quá nhẹ; kết quả giám định tỷ lệ thương tích của bị hại không chính xác, không phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Hội đồng xét xử, thấy rằng: Tại phiên tòa ngày 29/3/2018, bị hại A có đơn xin hoãn phiên tòa vì lý do bị cảm đột xuất. Tòa án cấp sơ thẩm cho rằng bị hại A đã được tổng đạt hợp lệ hai lần nhưng đều vắng mặt, bị hại có đơn đề nghị hoãn phiên tòa nhưng lý do xin hoãn phiên tòa không có cơ sở, nên căn cứ các Điều 292, 297 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 xét xử vắng mặt bị hại. Xét thấy, Tòa án cấp sơ thẩm không xác minh thực tế về tình trạng sức khỏe của bị hại mà đã cho rằng, lý do trên là không có căn cứ để xét xử vắng mặt bị hại, là vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng, ảnh hưởng đến quyền lợi của bị hại A.

[3] Đối với chiếc dây chuyền có giá trị 18.000.000 đồng, do xảy ra xô xát vào tối ngày 14/7/2017 nên đã bị rơi xuống đường. Người đầu tiên thấy dây chuyền là H, sau đó H đã đưa cho G2. G2 cầm sợi dây chuyền đưa vào tay cho A và nói: “Dây chuyền của anh đây anh cất đi”. G2 cho rằng đã đưa dây chuyền cho A; còn A cho rằng bản thân mình không được nhận lại dây chuyền. Nhận thấy, về sợi dây chuyền người cuối cùng cầm là ai, có việc đưa lại dây chuyền trả cho bị hại hay chưa, có ai chứng kiến sự việc trả lại dây chuyền cho bị hại hay chưa đều chưa được Cơ quan Điều tra đối chất, làm rõ. Như vậy, việc điều tra ở cấp sơ thẩm không đầy đủ mà cấp phúc thẩm không thể bổ sung được.

[4] Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử vắng mặt bị hại nên dẫn đến phải tách phần dân sự trong vụ án hình sự, đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe để giải quyết bằng một vụ án dân sự, theo thủ tục tố tụng dân sự khi bị hại anh A có yêu cầu. Việc tách này làm ảnh hưởng đến quyền lợi của bị hại, vi phạm nguyên tắc bồi thường thiệt hại phải kịp thời.

[5] Cũng vì lý do Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử vắng mặt bị hại nên bị hại không có điều kiện đề yêu cầu về mức hình phạt đối với bị cáo và yêu cầu xem xét về kết quả giám định tỷ lệ thương tích của bị hại do bị đánh.

[6] Với những vi phạm tố tụng nêu trên, tại cấp phúc thẩm không thể làm rõ, khắc phục được. Để làm rõ và khắc phục những sai phạm trong hoạt động tố tụng điều tra nêu trên. Hội đồng xét xử thấy, cần hủy toàn bộ Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2018/HS-ST ngày 29/3/2018 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn. Chuyển hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn để điều tra lại theo thủ tục chung.

[7] Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh tham gia tại phiên tòa và ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại, đều phù hợp với nhận định nêu trên, nên được chấp nhận.

[8] Về án phí: Do hủy Bản án hình sự sơ thẩm nên bị hại A không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm f khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 21/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c, khoản 1 Điều 355, Điều 358 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; chấp nhận kháng cáo của bị hại A, hủy Bản án sơ thẩm để điều tra lại, cụ thể như sau:

1. Hủy toàn bộ Bản án hình sự sơ thẩm số: 07/2018/HS-ST ngày 29/3/2018 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn để điều tra lại.

Chuyển hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn để giải quyết theo thủ tục chung.

2. Về án phí phúc thẩm: Áp dụng điểm f khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 21/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị hại A không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án ./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- PV27 Công an tỉnh Lạng Sơn;
- TAND h. Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND h. Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS h. Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an h. Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo (qua Trại tạm giam);
- UBND xã Đ, huyện B, tỉnh Lạng Sơn;
- Lưu: Văn thư; Tòa Hình sự; Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Long Kiểm

